Mẫu số 40-DS (kèm theo NQ số 01/2017/NQ-HĐTP)

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ HOÀNG MAI
TỈNH NGHỆ AN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 94 /2019/QĐST-HNGĐ

Hoàng Mai, *ngày 28 tháng 9 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 114/2019/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 9 năm 2019, Về việc kiện yêu cầu ly hôn, giữa:

Nguyên đơn: chị Vũ Thị Th , sinh năm 1985,
Địa chỉ: Thôn 14, xã Q, thị xã H, tỉnh Nghệ An

Bị đơn: anh Trần Ph, sinh năm 1982
Địa chỉ: Thôn 14, xã Q, thị xã H, tỉnh Nghệ An

-Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

-Căn cứ vào các điều 55, điều 58, điều 81, điều 82 và điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

-Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 9 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 9 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Vũ Thị Th và anh Trần Ph.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Giao cho chị Vũ Thị Th trực tiếp nuôi dưỡng 2 con chung là Trần Thị Thùy L, sinh ngày 17/10/2011,và Trần Vũ Gia H, sinh ngày 15/01/ 2016 đến khi đủ 18 tuổi trưởng thành. Anh Ph phải cấp dưỡng nuôi 2 con chung hàng tháng cho chị Th, mỗi tháng 1.500.000đ (*Bằng chữ: Một triệu năm trăm ngàn đồng*), tức là: 750.000đồng/1 con/ 1 tháng, kể từ tháng 9/2019.

Anh Ph có quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở.

Về tài sản: Chị Th và anh Ph thỏa thuận tự phân chia, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi

thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của BLDS năm 2015,trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án,quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6; điều 7 và điều 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

- Án phí: Chị Vũ Thị Th phải chịu 150.000đ án phí ly hôn sơ thẩm, được khấu trừ trong số tiền tạm ứng án phí 300.000đồng chị đã nộp theo biên lai thu tiền số 0006935 ngày 20/9/2019 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Hoàng Mai.

Hoàn trả cho chị Th tiền tạm ứng án phí còn lại là 150.000đồng;

Anh Trần Ph phải chịu 150.000đồng tiền án phí cấp dưỡng nuôi con.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND tx Hoàng Mai;
- UBND xã Q, tx HM,NA;
- CCTHADS tx Hoàng Mai;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Viết Hằng